TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 208/2019/QĐ DS-ST
Ngày: 15/10/2019

Thành phố Huế, ngày 15 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

"V/v: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ- TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần giải quyết việc dân sự :

Thẩm phán - chủ tọa phiên họp: Bà Thái Thị Hồng Vân- Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Nữ Như Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Phương Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 15/10/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên họp công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số: 182/2019/TLST- DS ngày 28/8/2019, về việc: "*Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án*", theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 66/2019/QĐPH-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lê Thanh M; địa chỉ: 8/11 đường P, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông M: Lê Thị Thu H. Địa chỉ: 32 đường N, thành phố H (Văn bản ủy quyền ngày 30/5/2019); có mặt.

- Bà Lê Thị D; địa chỉ: Tổ 8, khu vực 4, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời khai của ông Lê Thanh M và người đại diện theo ủy quyền của ông M là bà Lê Thị Thu H trình bày: Nguồn gốc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 45, được tách ra từ thửa đất số 37 tờ bản đồ 45, tọa lạc tại 11 kiệt 8, đường P, phường L, thành phố H, tỉnhThừa Thiên Huế hiện nay do ông M (đại diện thừa kế) trực tiếp quản lý và lập thủ tục đăng ký đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là của ông Lê Văn H (ông nội của ông M) được cấp trích lục địa bộ năm 1936. Tuy nhiên, lối đi ông M đang sử dụng để đi ra đường P là của thửa đất số 46, tờ bản đồ số 45, tọa lạc tại 8 kiệt 8 đường P, phường L, thành phố H, đã được UBND thành phố H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T749426 cho bà Trần Thị M ngày 27/5/2001. Hiện nay, bà M đã chết, gia đình ông M có nhu cầu lập thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 119 nên muốn đo thể hiện lối đi chung vào bản vẽ để đề nghị cấp giấy. Ngày 14/02/2019 UBND phường L,

thành phố H tiến hành hòa giải thành; kết quả hòa giải như sau: phần diện tích có kích thước 3,1 m; 5,2 m; 2,5 m; 4,1 m; với diện tích 12,6 m^2 (có Bản vẽ hiện trạng do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố H lập ngày 18/01/2019) là lối đi chung của hai thửa đất. Vì vậy, ông M có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố H công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án để ông làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Bà Lê Thị D là người yêu cầu và là người đại diện theo ủy quyền của những người liên quan trình bày: Bà là con của bà Trần Thị M, gia đình bà và gia đình ông Lê Thanh M cùng ở trong thửa đất của ông bà có trích lục địa bộ số hiệu 123. Hiện nay, phần lối đi chung đã có từ lâu nhưng lại nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp cho bà Trần Thị M, ông Lê Thanh M là chú của bà D. Nay ông M làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không có lối đi ra đường P. Vì vậy, ông M làm đơn yêu cầu UBND phường L giải quyết. Ngày 14/2/2019, UBND phường đã hòa giải thành, các bên thống nhất cắt 12,6 m^2 từ đất của gia đình chúng bà làm lối đi chung của hai gia đình. Vì vậy, bà D đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Huế công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án để ông làm thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tại Biên bản hòa giải ngày 14/02/2019 của UBND phường L, các bên đã thỏa thuận cắt diện tích đất làm lối đi chung là 12,6 m^2 (có bản vẽ sơ đồ kèm theo) từ thửa đất số T749426 được UBND thành phố H cấp cho bà Trần Thị M ngày 27/5/2001 làm lối đi chung giữa hai thửa đất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Toà án nhân dân thành phố Huế thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền. Trong quá trình thụ lý giải quyết, thẩm phán, thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Thanh M và bà Lê Thị D, công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp,Tòa án nhân dân thành phố H nhận định:

[1]*Về tố tụng:* Ông Lê Thanh M và bà Lê Thị D có yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của UBND phường L, thành phố H về việc tranh chấp lối đi chung. Tòa án nhân dân thành phố H thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 7 Điều 27, Điều 35 và Điều 39 và Điều 416 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung yêu cầu:* Nguồn gốc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 45, được tách ra từ thửa đất số 37 tờ bản đồ 45, tọa lạc tại 11 kiệt 8, đường P, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay do ông M (đại diện thừa kế) trực tiếp quản lý và lập thủ tục đăng ký đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là của ông Lê Văn H (ông nội của ông M) được cấp trích lục địa bộ năm 1936. Tuy nhiên, lối đi ông M đang sử dụng để đi ra đường P là của thửa đất số 132 (46 cũ), tờ bản đồ số 45 đã

được UBND thành phố H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T749426 cho bà Trần Thị M ngày 27/5/2001. Hiện nay, bà Trần Thị M đã chết. Tại Biên bản hòa giải ngày 14/02/2019 của UBND phường L, thành phố H, ông Lê Thanh M và những người thừa kế của bà Trần Thị M đã thỏa thuận: Phần diện tích có kích thước 3,1 m; 5,2 m; 2,5 m; 4,1 m; với diện tích 12,6 m^2 (có Bản vẽ hiện trạng do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố H lập ngày 18/01/2019) là lối đi chung của hai thửa đất. Vì vậy, ông M và bà D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố H công nhận kết quả hòa giải thành của UBND phường L là có căn cứ, nên chấp nhận.

[3] *Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm*: Ông Lê Thanh M và bà Lê Thị D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; Điều 361, 369, 370, 416, 417, 419 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng Điều 202, 203 Luật đất đai, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Thanh M và bà Lê Thị D.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án như sau:

Phần diện tích đất có kích thước 3,1 m; 5,2 m; 2,5 m; 4,1m; diện tích 12,6 m^2 là lối đi chung của thửa đất số 119 (37 cũ) và thửa đất số 132 (46 cũ), tờ bản đồ số 45 tại tổ 8, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (có sơ đồ kèm theo).

3.Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Thanh M và bà Lê Thị D phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp, tại biên lai thu tiền số 008776 ngày 28/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Thái Thị Hồng Vân